TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 122/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 25 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 400/2026/TLST-DS, ngày 13 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S (S1)

Địa chỉ: Số G, phố T, phường C, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hứa Thế L, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số A Đại lộ H, phường N, thành phố Cần Thơ

Bị đơn:

- Ông Lê Thanh D, sinh năm 1961
- Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: D T, khu V, phường L, thành phố Cần Thơ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Thanh D và bà Nguyễn Kim T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S toàn bộ số nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 0006/2024/HĐTDTDH-CN/SHB130303 ngày 27/03/2024 và Hợp đồng cấp hạn

mức tín dụng số 0018/2025/HĐHM-CN/SHB130303 ngày 22/04/2025 tổng số tiền tạm tính đến ngày 15/06/2026 là: 1.814.594.487 đồng (Bằng chữ: Một tỷ tám trăm mười bốn triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi bảy đồng). Trong đó nợ gốc: 1,660,000,000 đồng; nợ lãi: 154.594.487 đồng và toàn bộ nợ lãi, phí phát sinh từ ngày 16/06/2026 cho đến khi Khách hàng thanh toán toàn bộ khoản nợ tại S1 theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ kèm theo.

Trong trường hợp ông Lê Thanh D và bà Nguyễn Kim T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ nêu trên cho S1 thì SHB được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm sau để thu hồi nợ: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 841, tờ bản đồ số 6, tọa lạc tại: Khu V, phường L, Quận Ô (nay là phường L), thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV870773, số vào sổ cấp GCN số CH03403 do U, thành phố Cần Thơ cấp ngày 23/10/2014 cho Hộ ông Lê Thanh D, chỉnh lý biến động sang cá nhân ông Lê Thanh D ngày 27/04/2018. Tài sản này được thế chấp tại S1 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0006/2024/HDTC-CN/SHB130303 ngày 27/03/2024, số công chứng 1510 quyển số 01/2024 để đảm bảo cho các nghĩa vụ phát sinh của ông Lê Thanh D và bà Nguyễn Kim T tại S1

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 33.218.917 đồng. Hòa giải nguyên đơn và bị đơn, mỗi bên chịu ½ x 33.218.917 đồng = 16.609.458 đồng.

+ Phần nghĩa vụ nộp án phí của nguyên đơn, bị đơn tự nguyện chịu, nên ông Lê Thanh D và bà Nguyễn Kim T phải nộp 16.609.458 đồng (Mười sáu triệu, sáu trăm lẻ chín nghìn, bốn trăm năm mươi tám đồng).

+ Phần nghĩa vụ nộp án phí của bị đơn ông Lê Thanh D và bà Nguyễn Kim T số tiền 16.609.458 đồng, do các đương sự trên 60 tuổi và có đơn xin miễn giảm nên được xét miễn nộp.

- Về chi phí tố tụng: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Ông Lê Thanh D và bà Nguyễn Kim T có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV2-Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Mẫn